

Số *
-KH/ĐU

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 87-KH/TU ngày 11/4/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn phường Chơn Thành

Thực hiện Kế hoạch số 87-KH/TU ngày 11/4/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố Đồng Nai (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 87-KH/TU).

Ban Thường vụ Đảng ủy phường Chơn Thành ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 87-KH/TU trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật.

- Định hướng chuyển đổi phương thức trợ giúp từ “chăm sóc” sang “xã hội - hòa nhập”, bảo đảm quyền bình đẳng và cơ hội phát triển toàn diện cho người khuyết tật; đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, không để ai bị bỏ lại phía sau.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát nội dung Kế hoạch số 87-KH/TU và tình hình thực tế của địa phương.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành; huy động sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng và doanh nghiệp trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả hệ thống chính sách, chương trình trợ

giúp người khuyết tật trên địa bàn phường; bảo đảm người khuyết tật được thụ hưởng đầy đủ các quyền theo quy định của pháp luật; được chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, học tập, học nghề, tạo việc làm và tham gia bình đẳng vào các hoạt động của đời sống xã hội; góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2030

- Phân đầu 100% người khuyết tật được hỗ trợ bảo hiểm y tế; trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc, phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm theo quy định.

- Tăng cường hỗ trợ để người khuyết tật có khả năng được tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với dạng tật và mức độ khuyết tật.

- Bảo đảm phần lớn trẻ em khuyết tật trên địa bàn có khả năng đi học được tiếp cận giáo dục phù hợp, ưu tiên giáo dục hòa nhập; phát triển hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Các công trình công cộng xây dựng mới tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn về tiếp cận đối với người khuyết tật theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật đủ điều kiện; bảo đảm các đối tượng có nhu cầu được hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ, giới thiệu đến các cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định.

- Bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận các chương trình đào tạo nghề phù hợp với thị trường lao động; huy động hiệu quả sự tham gia của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc hỗ trợ sinh kế, giúp người khuyết tật nâng cao thu nhập và ổn định cuộc sống.

b) Tầm nhìn đến năm 2045: Xây dựng xã hội không rào cản đối với người khuyết tật; bảo đảm người khuyết tật được tham gia đầy đủ, bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; có cơ hội học tập, việc làm, thu nhập ổn định, từng bước nâng cao mức sống và khả năng tự chủ. Hệ thống kết cấu hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và môi trường số được thiết kế, xây dựng theo hướng tiếp cận toàn diện; từng bước xóa bỏ rào cản về nhận thức, kỳ thị, phân biệt đối xử; xây dựng cộng đồng nhân văn, bao trùm và phát triển bền vững.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phòng ngừa, giảm thiểu số người khuyết tật mới

- Xác định giảm phát sinh mới các trường hợp khuyết tật là nhiệm vụ cốt lõi, căn cơ, mang ý nghĩa chiến lược; chuyển từ cách tiếp cận “tập trung xử lý hậu quả” sang “chủ động phòng ngừa khuyết tật ngay từ gốc”, qua đó giảm gánh nặng cho gia

đình, xã hội và hệ thống an sinh, đồng thời nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững của địa phương.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân cho thanh niên, vị thành niên, nam, nữ trong độ tuổi kết hôn và các cặp nam, nữ chuẩn bị kết hôn, nhằm phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản và chất lượng giống nòi; chăm sóc sức khỏe phụ nữ trước khi mang thai; tổ chức sàng lọc, phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ (bệnh di truyền, bệnh mạn tính, rối loạn dinh dưỡng, các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản) nhằm can thiệp kịp thời, giảm nguy cơ sinh con bị dị tật, khuyết tật. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về ý nghĩa của khám sức khỏe tiền hôn nhân, tư vấn sinh sản an toàn; từng bước đưa nội dung này thành hoạt động thường xuyên trong hệ thống y tế cơ sở.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ-trẻ em; đẩy mạnh các dịch vụ phát hiện sớm khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; nâng cao tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; quản lý hiệu quả các bệnh không lây nhiễm và các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây di chứng khuyết tật.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về an toàn giao thông, an toàn lao động, an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường an toàn trong trường học, khu dân cư và nơi làm việc.

- Lồng ghép nội dung phòng ngừa khuyết tật trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, y tế, giáo dục và an sinh xã hội của địa phương.

2. Tổ chức thực hiện chính sách theo hướng tiếp cận xã hội - hòa nhập

- Đổi mới phương thức tiếp cận từ “y tế - chăm sóc” sang “xã hội - hòa nhập”, xây dựng môi trường xã hội không rào cản, hướng đến loại bỏ định kiến, giảm bất bình đẳng; mở rộng cơ hội, tăng cường trao quyền và bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận bình đẳng với các cơ hội học tập, lao động và tham gia đời sống xã hội.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật hiện hành đối với người khuyết tật; kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn triển khai.

- Thực hiện toàn diện và đồng bộ các chính sách an sinh xã hội đối với người khuyết tật, bao gồm: bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục và đào tạo nghề phù hợp; xây dựng cơ chế ưu đãi trong tuyển dụng, giải quyết việc làm và hỗ trợ sinh kế; đẩy mạnh tiếp cận không rào cản đối với hạ tầng công cộng và các dịch vụ công trực tuyến gắn với chuyển đổi số; thực hiện tốt các chính sách về nhà ở, trợ giúp pháp lý nhằm bảo đảm vững chắc mức sống tối thiểu cho người khuyết tật.

- Huy động các nguồn lực xã hội; khuyến khích và tạo cơ chế thuận lợi để các doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia hỗ trợ cho người khuyết tật từ

tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế và tiêu thụ sản phẩm, hướng tới mục tiêu hòa nhập bền vững và không để ai bị bỏ lại phía sau.

3. Phát triển giáo dục hoà nhập cho trẻ em khuyết tật; hỗ trợ sinh kế và giải quyết việc làm cho người khuyết tật

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện; bảo đảm trẻ em khuyết tật trên địa bàn được can thiệp sớm, tạo điều kiện thuận lợi để đến trường và tiếp cận giáo dục hòa nhập tại các cơ sở giáo dục ở địa phương. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp giảng dạy, can thiệp, hỗ trợ trẻ khuyết tật cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên.

- Hỗ trợ việc làm tại cộng đồng, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật; thúc đẩy các mô hình khởi nghiệp, tự tạo việc làm, nâng cao tỷ lệ người khuyết tật có việc làm ổn định và thu nhập bền vững.

- Triển khai các giải pháp thiết thực nhằm mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật; hỗ trợ tư vấn, định hướng lựa chọn ngành nghề đào tạo thích hợp với nhu cầu thị trường lao động, khả năng của người khuyết tật và điều kiện thực tiễn địa phương.

4. Cải thiện khả năng tiếp cận hạ tầng giao thông, công trình công cộng, dịch vụ công và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số cho người khuyết tật

- Bảo đảm các tiêu chí tiếp cận đối với người khuyết tật là yêu cầu bắt buộc, phải được tính đến ngay từ khâu khảo sát, thiết kế, thẩm định và triển khai đối với tất cả các công trình công cộng, hạ tầng giao thông, thiết chế văn hóa - thể thao xây dựng mới trên địa bàn phường.

- Rà soát hệ thống hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo tiêu chí thân thiện, dễ tiếp cận và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật; bố trí không gian, cơ sở vật chất và có phương án hỗ trợ đặc biệt, ưu tiên giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công cho người khuyết tật.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, dịch vụ và chất lượng sống của người khuyết tật; coi đây là một trong những giải pháp đột phá để thúc đẩy người khuyết tật hòa nhập xã hội toàn diện.

- Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các tổ chức xã hội trên địa bàn tham gia phát triển, tích hợp và nhân rộng các giải pháp công nghệ số thân thiện, giúp người khuyết tật dễ dàng tiếp cận thông tin chính thống, các dịch vụ trực tuyến và tham gia học tập, làm việc hiệu quả trên môi trường mạng.

5. Phòng ngừa, phát hiện và xử lý bạo lực, xâm hại, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời hành vi bạo lực, bỏ rơi, xâm hại, ngược đãi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật; đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khuyết tật.

- Xây dựng cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh, công tác can thiệp, hỗ trợ người khuyết tật được thực hiện kịp thời, an toàn và thân thiện ngay từ cơ sở.

- Lòng ghép nội dung phòng, chống bạo lực, xâm hại và phân biệt đối xử đối với người khuyết tật trong các chương trình bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình và các chương trình an sinh xã hội khác, nhằm tạo hệ thống giám sát và hỗ trợ toàn diện.

6. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội và cải cách hành chính

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật, các chương trình trợ giúp người khuyết tật; gương người khuyết tật điển hình tiêu biểu; các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật... với nhiều hình thức đa dạng; nâng cao nhận thức xã hội, lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính tại cơ sở; rà soát, đơn giản hóa thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật dễ dàng tiếp cận quyền lợi, chính sách và dịch vụ công một cách đầy đủ, kịp thời và thuận tiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Kế hoạch số 87-KH/TU và Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, đưa nội dung thực hiện vào nghị quyết của tổ chức đảng để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Định kỳ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, thiếu sót, bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ đề ra.

2. Ủy ban nhân dân phường:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn phường Chơn Thành; căn cứ các quy định có liên quan, hàng năm cân đối, bố trí ngân sách thực hiện phù hợp; xác định rõ những nội dung thực hiện, có giải pháp khả thi, thời gian, lộ trình thực hiện phù hợp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, trung tâm thuộc phường, các khu phố trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy phường; kịp thời tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ,

giải pháp phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của phường.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, quán triệt trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường chủ trì, phối hợp định hướng công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn phường; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường: Chủ trì, phối hợp kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện hạn chế, khuyết điểm; kiến nghị biện pháp xử lý theo đúng quy định; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Chơn Thành thực hiện Kế hoạch số 87-KH/TU ngày 11/4/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy trên địa bàn phường. Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy phường (*qua Ủy ban nhân dân phường*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Các đ/c UVBTV Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND - UBND phường;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH phường;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Minh Bình